2026-10-22 CSCA30_De_20_Cau_002

Mã bài CSCA30_De_20_Cau_002
Đề 20 · Câu 002 · Ngày 2026-10-22
Chương 01 - Tập hợp · Dễ

Kết quả / 答案 B

解题步骤 · Lời giải tiếng Trung

第1步：$12 \in A$。
→ 原理："∈"用于元素与集合之间，"⊆"用于集合与集合之间；空集是任何集合的子集。
第2步：其余错误。
→ 原理：排除法：逐一检验各选项，只要有一个性质不满足或一个反例即可排除。
说明：数 12 列在集合 A 中，因此 $12 \in A$。A 的元素是数而不是集合，元素关系与子集关系不能混用。
结论：选 B。

Các bước giải · Lời giải tiếng Việt

Bước 1 – 12 có trong $A = \{9, \ldots, 13\}$: $12 \in A$ (B đúng).
→ Lý thuyết: Ký hiệu $\in$ dùng giữa một phần tử và một tập hợp; $\subseteq$ dùng giữa hai tập hợp ($A \subseteq B$ khi mọi phần tử của A đều thuộc B). Tập rỗng là tập con của mọi tập.
Bước 2 – A, C, D sai ký hiệu hoặc quan hệ.
→ Lý thuyết: Phương pháp loại trừ: lần lượt kiểm tra từng phương án; chỉ cần một tính chất bị vi phạm hoặc một phản ví dụ là đủ để loại phương án đó.
Nhận xét: Số 12 được liệt kê trong A, nên $12 \in A$. Các phần tử của A là các số, không phải tập hợp; ký hiệu thuộc và ký hiệu tập con không thể thay thế cho nhau.
Kết luận: chọn B.

Mở đề bài / 查看题目